

Số: 551/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 01 tháng 6 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 545/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2018 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Duy N. Sinh năm 1983.

Trú tại: 34/1A Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Liễu T. Sinh năm 1986.

Trú tại: 376/125/10 Đường D, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/5/2018.

XÉT THẤY :

Ông Nguyễn Duy N và bà Nguyễn Thị Liễu T tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36, quyền số 01/2008 ngày 13/5/2008 tại UBND Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 24/5/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Duy N. Sinh năm 1983.

Trú tại: 34/1A Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Liễu T. Sinh năm 1986.

Trú tại: 376/125/10 Đường D, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

- Về quan hệ vợ chồng: bà Nguyễn Thị Liễu T và ông Nguyễn Duy N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Án phí ly hôn là 150.000 đồng, ông Nguyễn Duy N tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được căn trừ vào số tiền ông Nguyễn Duy N đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0020631 ngày 27/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn lại cho ông Nguyễn Duy N số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q3;
- Chi cục THA Dân sự Q3;
- UBND P.B, Q.C, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hs.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THẨM PHÁN**

(đã ký)

Phù Quốc Tuấn